

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐƠN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HSST

Ngày 16/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN-TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Thành.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Đung Knul.

2. Ông Nguyễn Lam Điền.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn tham gia phiên tòa: Ông Phan Như Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/HSST-QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo: Trần Văn H (tên gọi khác: Bảy)

Sinh ngày: 01/01/1973, tại: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

HKTT: Thôn T, xã K, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ở hiện tại: Buôn T, xã K, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12;

Con ông Trần B và bà Nguyễn Thị Kim C (đã chết);

Vợ: Lê Thị M, sinh năm 1975 và có 02 con (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/10/2022 Trần Văn H bị Công an huyện B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-XPHC về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép. Hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng. Ngày 21/10/2022 Trần Văn H đã thực hiện nộp tiền phạt theo biên lai thu tiền số 0021230 tại Kho bạc nhà nước B.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lê Thị M – sinh năm 1975 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Lưu Hải B – sinh năm 1988. (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Bùi Đình L – sinh năm 1976 (có mặt)

Nơi cư trú: 21/24 Nguyễn An N, phường E, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Người làm chứng: Anh Y Đ Niê Kđăm – sinh năm 1985. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Buôn N, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/10/2022, Trần Văn H đã bị Công an huyện B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “vận chuyển lâm sản trái phép”. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, Trần Văn H đang ở nhà tại Buôn T, xã K, huyện B thì có một nam thanh niên khoảng 14 tuổi, dáng người gầy, da ngăm đen (không rõ nhân thân lai lịch) đến thuê H xuống bến phà Tha Luống thuộc Buôn T, xã K, huyện B chở 01 hộp gỗ với tiền công 300.000 đồng thì được H đồng ý. Lúc này, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72V3 – 1996, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen đỏ xuống đến nơi thì thấy có 01 hộp gỗ xẻ Giáng Hương, kích thước 0,9m x 35cm x 22cm, khối lượng khoảng 0,069m³, người thanh niên lạ mặt nói H chở hộp gỗ trên từ bến phà Tha Luống đến cầu treo thì được H đồng ý, sau đó cả hai cùng nhau khiêng hộp gỗ lên đặt ở yên sau xe H, khi điều khiển xe lên đến dốc bến phà Tha Luống thì H phát hiện thấy tổ tuần tra Đội kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng – Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Yok Don đang đi tuần tra, kiểm tra nên H đã điều khiển xe chạy về hướng bên hông nhà H rồi hất hộp gỗ xuống đất, lúc này cán bộ tổ tuần tra Đội kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng đuổi kịp và tiến hành lập biên bản vụ việc đồng thời thu giữ tang vật và phương tiện gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 72V3 – 1996, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen đỏ; 01 hộp gỗ xẻ, loại Giáng Hương, kích thước 0,9m x 35cm x 22cm, khối lượng 0,069m³.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 05-2023/KL/GĐTT ngày 13/4/2023 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Khối lượng gỗ: 0,069m³ gỗ hộp, Chủng loại: Giáng Hương, Tên khoa học: *Pterocarpus macrocarpus*, Nhóm gỗ: IIA.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 19/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: 01 hộp gỗ xẻ, chủng loại Giáng Hương; kích thước 0,9m x 35cm x 22cm; khối lượng 0,069m³ có giá trị là 2.415.000 đồng tại thời điểm tháng 3/2023.

Tại Kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 01-2023/KL-GĐTT ngày 23/6/2023 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk kết luận: 01 Hộp gỗ xẻ, chủng loại: Giáng Hương, khối lượng 0,069m³, được quy tròn: 0,111 m³.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-ĐGTS ngày 28/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda; số loại JC432WAVE; loại xe hai bánh, màu sơn: Đen – Đỏ; số máy C43E-5924597; số khung 320BY-021287; dung tích 109; năm sản xuất 2010, biển kiểm soát 72V3 – 1996 có giá trị là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn) tại thời điểm tháng 6/2023.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 24/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Trần Văn H về tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”, theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét

xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 72V3-1996, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen cho chị Lê Thị M là chủ sở hữu.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 hộp gỗ xẻ, chủng loại Giáng Hương; kích thước 0,9m x 35cm x 22cm; khối lượng 0,069m³.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) mà bị cáo Trần Văn H nộp vào ngày 12/7/2023 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện B (là ½ giá trị của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72V3 – 1996, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen đỏ là tài sản chung của H và chị Lê Thị M) mà bị cáo H sử dụng vào mục đích phạm tội vào ngày 02/3/2023.

Bị cáo Trần Văn H thừa nhận luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên tòa sơ thẩm là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Mặc dù ngày 21/10/2022 đã bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép nhưng vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, Trần Văn H lại điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72V3 – 1996, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen chở 01 hộp gỗ xẻ, loại Giáng Hương thuộc nhóm gỗ II A, kích thước 0,9m x 35cm x 22cm, khối lượng 0,069m³ trị giá 2.415.000 đồng từ bến phà Tha Luống lên đến dốc bến phà thì bị tổ tuần tra Đội kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng – Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Yok Don phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật Hình sự hiện hành không những xâm phạm đến các quy định về bảo vệ rừng của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương.

Bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét luận tội của đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện B là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm mkhoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 232 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

..m) Khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép gỗ hoặc thực vật rừng ngoài gỗ có khối lượng hoặc trị giá dưới mức quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm l khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả xảy ra, thấy cần áp dụng hình phạt thỏa đáng

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện nộp $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe là phương tiện phạm tội cho Cơ quan điều tra. Do vậy, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Mặc dù mới bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép nhưng bị cáo lại tiếp tục vận chuyển lâm sản trái phép là thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo và đủ sức răn đe phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lần đầu và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 12/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72V3 – 1996, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen cho chủ sở hữu chị Lê Thị M là phù hợp quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Đối với 01 hộp gỗ xẻ, chủng loại Giáng Hương; kích thước 0,9m x 35cm x 22cm; khối lượng 0,069m³ cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72V3 – 1996 là phương tiện bị cáo Trần Văn H sử dụng vào việc phạm tội, đây là tài sản chung của bị cáo Trần Văn H và vợ là chị Lê Thị M. Bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện nộp số tiền 1.500.000 đồng là ½ giá trị chiếc xe này cho Cơ quan CSĐT Công an huyện B. Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đồng này là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

2. Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72V3 – 1996, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen đỏ cho chủ sở hữu chị Lê Thị M.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 hộp gỗ xẻ, chủng loại Giáng Hương; kích thước 0,9m x 35cm x 22cm; khối lượng 0,069m³ và số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm nghìn đồng) bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện giao nộp.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B với Chi cục thi hành án dân sự huyện B).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk; - VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Cơ quan THAHS huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- P. GĐKT TAND cấp cao Đà Nẵng;
- Bị cáo; người có QLVN liên quan;
- Lưu HS; Vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sỹ Thành

